

Bản án số: 221/2017/HS-PT

Ngày: 11-12-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Quốc Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lê Trọng Hân

Ông Võ Minh Triều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nghĩa Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2017/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Thành Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 116/2017/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thành Đ (U), sinh năm: 1995. Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn B và bà Lê Thị X; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2017 đến nay. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 16/01/2016 Nguyễn Văn Th cùng với Trần Văn M, Nguyễn Hữu T, Phạm Bá H và Huỳnh Thành Đ đi đến ấp Đ, xã D, huyện P tháo căn nhà tạm lầy gỗ đưa về cho Nguyễn Văn T (căn nhà này cất trên phần đất đang tranh chấp giữa T và ông Ngụy Văn Ch). Khi đến nơi Th kêu M, T, H và Đ tháo dỡ còn Th đứng ngoài xe đợi. Được khoảng 15 phút thì ông Ch và Lê Định Q đi đến ngăn cản không cho tháo dỡ, Th nói “khi nào chính quyền địa phương kêu tôi dừng thì tôi mới dừng”, ông Ch lấy 01 khúc cây dài khoảng 1,2m và Q cũng lấy 01 khúc cây dài khoảng 01m đi vào thì Th đi vào theo, do can ngăn không được nên ông Ch dùng cây đánh trúng tay M 01 (Không gây

thương tích). Th hỏi “Sao ông đánh người ta” thì ông Ch không trả lời và dùng cây đánh về phía Th, H thấy vậy nên dùng tay chụp khúc cây rồi giằng co với ông Ch với mục đích giành khúc cây đánh ông Ch, thì Đ đi đến cầm búa (loại búa đóng đinh) đánh thẳng theo hướng từ trên xuống trúng vào nón bảo hiểm đang đội trên đầu làm ông Ch té ngã xuống đất về phía sau. Lúc này H giật được khúc cây trong tay ông Ch giơ lên định đánh thì ông Ch la “Chết chết chết” nên H không đánh mà dùng chân đạp 01 cái thấy ông Ch không kháng cự nữa nên nghỉ đánh; đồng thời tại thời điểm Th hỏi “tại sao ông đánh người ta” thì Q cầm khúc cây đánh trúng 01 cái vào vai Th (không gây thương tích) nên bị Th dùng chân đạp trúng vào hông của Q, do mất thăng bằng nên Th tự té ngã và dùng chân móc giữ chân Q lại không cho đi. Q quay lại cầm cây đánh thì Th tránh và chụp được khúc cây, T chạy đến cùng với M cầm 01 khúc cây trầm dài khoảng 1,2m đánh liên tiếp vào người Q, bị đánh bất ngờ nên Q buông khúc cây ra té xuống đất, T dùng chân đạp trúng Q 01 cái vào hông, Th ngồi dậy dùng khúc cây vừa giật được đánh trúng 01 cái vào vai Q. Bị nhiều người đánh nên Q chui vào phía dưới cái ghế để trốn, Th tiếp tục dùng chân đạp, dùng cây thọt vào cho đến khi Q không còn kháng cự thì dừng lại bỏ đi. Sau khi vụ án xảy ra, Huỳnh Thành Đ bỏ trốn đến ngày 12/6/2017 bị bắt theo quyết định truy nã.

*Tang vật: Không thu giữ được.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 218/Tg.T.16 ngày 20/4/2016 của Trung tâm pháp y TP. Hồ Chí Minh kết luận: Ông Ngụy Văn Ch bị chấn thương gây gãy đốt sống cổ C1, C2, vỡ lồi cầu chằm xương sọ. Tỷ lệ thương tật là 42%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 116/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Thành Đ** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Thành Đ 06 (sáu) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/10/2017, bị cáo Huỳnh Thành Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giảm cho bị cáo 01 năm tù, còn lại 05 năm tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thành Đ về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm: Vào khoảng 13 giờ ngày 16/01/2017, tại nhà của ông Ngụy Văn Ch ở ấp Đ, xã D, huyện P, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Huỳnh Thành Đ dùng cây búa loại búa đóng đinh đánh vào đầu ông Ngụy Văn Ch gây thương tích. Qua giám định ông Ch bị giảm sức khỏe 42%. Hành vi của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm đánh vào đầu người bị hại gây thương tích nên bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá cao. Hội đồng xét xử thấy rằng tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo đã động viên gia đình bồi thường cho người bị hại toàn bộ số tiền 40.148.800 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát: Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, đồng quan điểm với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho bị cáo Huỳnh Thành Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên thống nhất chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát, chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Đối với số tiền bồi thường cho người bị hại bà Lê Thị X là mẹ bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo biên lai thu tiền số 06190, 06191, 06186 tổng cộng 42.356.240 đồng, bị cáo chỉ phải bồi thường 40.148.800 đồng, còn dư 2.207.440 đồng sẽ khấu trừ vào án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch mà bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Thành Đ 05 (năm) năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Cáo Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 116/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Khấu trừ số tiền 2.207.440 đồng vào án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo Huỳnh Thành Đ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM.
- TAND cấp cao tại TPHCM.
- VKSND tỉnh.
- Trại tạm giam KG.
- Sở tư pháp
- TAND huyện
- THA huyện
- VKSND huyện
- Bị cáo.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến

